

Số: 60 /2026/QĐ-CTUBND

Thanh Hóa, ngày 02 tháng 7 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Phân cấp cho Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện một số nhiệm vụ,
quyền hạn của Chủ tịch UBND tỉnh trong lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường
chất lượng trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp
luật số 87/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật số 68/2006/QH11; Luật
sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật số
70/2025/QH15;*

Căn cứ Luật Đo lường số 04/2011/QH13;

*Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025
quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật
Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025
sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025
và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 về kiểm tra, rà soát, hệ thống
hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật; số 133/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025
quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa
học và Công nghệ; số 22/2026/NĐ-CP ngày 16/01/2026 quy định chi tiết một số
điều và biện pháp thi hành Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật; số
36/2026/NĐ-CP ngày 23/01/2026 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số
105/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 quy định về điều kiện hoạt động của tổ chức
kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường được sửa
đổi, bổ sung bởi Nghị định số 154/2018/NĐ-CP ngày 09/11/2018 và Nghị định
số 133/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân quyền, phân cấp trong
lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ;*

*Căn cứ Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ
phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh
thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ;*

*Căn cứ Thông tư số 54/2025/TT-BKHCN ngày 31/12/2025 của Bộ trưởng
Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về hoạt động kiểm định, hiệu chuẩn, thử
nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số
2735/TTr-SKHCN ngày 23/6/2026;*

Chủ tịch Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định phân cấp cho Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch UBND tỉnh trong lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

Điều 1. Phân cấp cho Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Thanh Hóa thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trong lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng, cụ thể như sau:

1. Chứng nhận chuẩn đo lường dùng trực tiếp để kiểm định phương tiện đo nhóm 2 quy định tại Điều 12 Thông tư số 54/2025/TT-BKHCN ngày 31/12/2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ.

2. Điều chỉnh nội dung của quyết định chứng nhận chuẩn đo lường quy định tại Điều 13 Thông tư số 54/2025/TT-BKHCN ngày 31/12/2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ.

3. Hủy bỏ hiệu lực của quyết định chứng nhận chuẩn đo lường quy định tại Điều 14 Thông tư số 54/2025/TT-BKHCN ngày 31/12/2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ.

4. Chứng nhận, cấp thẻ kiểm định viên đo lường quy định tại Điều 18 Thông tư số 54/2025/TT-BKHCN ngày 31/12/2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ.

5. Điều chỉnh nội dung của quyết định chứng nhận, cấp thẻ kiểm định viên đo lường, cấp lại thẻ quy định tại Điều 20 Thông tư số 54/2025/TT-BKHCN ngày 31/12/2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ.

6. Hủy bỏ hiệu lực của quyết định chứng nhận, cấp thẻ kiểm định viên đo lường quy định tại Điều 21 Thông tư số 54/2025/TT-BKHCN ngày 31/12/2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ.

7. Cấp mới, cấp bổ sung, sửa đổi, cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động thử nghiệm, giám định, chứng nhận sản phẩm, hệ thống quản lý (Trường hợp đăng ký hoạt động thử nghiệm, giám định, chứng nhận đối với lĩnh vực thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ) cho tổ chức thử nghiệm, giám định, chứng nhận quy định tại điểm a khoản 3 Điều 67 Nghị định số 22/2026/NĐ-CP ngày 16/01/2026 của Chính phủ.

8. Cấp mới, cấp bổ sung, sửa đổi, cấp lại, thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động xác nhận giá trị sử dụng, kiểm tra xác nhận, kiểm tra tổ chức xác nhận giá trị sử dụng, kiểm tra xác nhận quy định tại khoản 1 mục A phụ lục I Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ.

9. Cấp giấy chứng nhận đăng ký cung cấp dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường quy định tại Điều 48 Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 và khoản 4 Điều 1 Nghị định số 36/2026/NĐ-CP ngày 23/01/2026 của Chính phủ.

10. Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký cung cấp dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường quy định tại Điều 49 Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 và khoản 5 Điều 1 Nghị định số 36/2026/NĐ-CP ngày 23/01/2026 của Chính phủ.

11. Chấm dứt hiệu lực giấy chứng nhận đăng ký cung cấp dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường quy định tại Điều 50 Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 và khoản 6 Điều 1 Nghị định số 36/2026/NĐ-CP ngày 23/01/2026 của Chính phủ.

Điều 2. Sở Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm

1. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn đã được phân cấp tại Điều 1 Quyết định này theo đúng quy định của pháp luật; chịu trách nhiệm trước pháp luật, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả thực hiện.

2. Thực hiện báo cáo định kỳ hoặc đột xuất về tình hình, kết quả thực hiện nội dung được phân cấp theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

3. Trong quá trình triển khai, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc hoặc có thay đổi liên quan đến quy định của pháp luật, Sở Khoa học và Công nghệ kịp thời báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh để được xem xét, điều chỉnh phù hợp.

Điều 3. Điều khoản chuyển tiếp

Đối với các hồ sơ, công việc thuộc phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Điều 1 Quyết định này đã được tiếp nhận trước ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành thì tiếp tục thực hiện theo quy định của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh về phân cấp, Ủy quyền có hiệu lực tại thời điểm tiếp nhận.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ; Chủ tịch UBND các xã, phường; Thủ trưởng các sở, ngành, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4 Quyết định;
- Bộ Khoa học và Công nghệ (để b/c);
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (để b/c);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Cục Kiểm tra văn bản và QLXLVPHC, Bộ Tư pháp;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh Thanh Hóa;
- Công báo tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NNMT.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Hoài Anh